

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 666/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục và Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện**  
**Bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

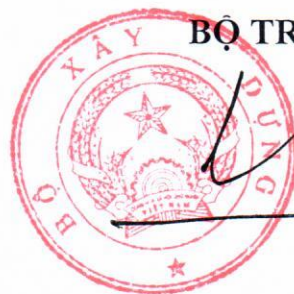
**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục và Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện Bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng (theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ; cơ quan ngang Bộ (để phối hợp thực hiện);
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ KHCN.



**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Hồng Hà**

PHỤ LỤC

**DANH MỤC VÀ KẾ HOẠCH BIÊN SOẠN, HOÀN THIÊN BỘ QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ XÂY DỰNG**  
(Kèm theo Quyết định số 666/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ xây dựng)

TT	Tên QCVN	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện		
		Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, ban hành	Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành
1	QCVN 01: .../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng	<p><b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b></p> <p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định về các mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý bắt buộc phải tuân thủ trong hoạt động quy hoạch xây dựng đô thị, khu dân cư nông thôn, khu chức năng đặc thù bao gồm: quá trình lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng.</p> <p><b>2. Các quy định kỹ thuật:</b> 2.1 Yêu cầu về đất dân dụng 2.2 Yêu cầu về đơn vị ở 2.3 Yêu cầu về các công trình dịch vụ, công cộng 2.4 Yêu cầu về đất cây xanh 2.5 Yêu cầu về quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan - thiết kế đô thị và bố cục công trình đối với khu vực phát triển mới 2.6 Yêu cầu về phương tiện quảng cáo ngoài trời (phương tiện quảng cáo đứng độc lập) 2.7 Yêu cầu về không gian và sử dụng đất các khu vực hiện hữu trong đô thị 2.8 Yêu cầu về cao độ nền và thoát nước 2.9 Yêu cầu về giao thông</p>	<p>- Năm 2021: Tổ chức soát xét bổ sung; - Năm 2022: ban hành thay thế QCVN01:2019/BXD - Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung QCVN 01: .../BXD về Quy hoạch xây dựng</p>	<p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn Quốc gia (VIUP) và các đơn vị khác - Phối hợp với các cơ quan có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo ... - Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện				
TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện ban hành	Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành
		<p>2.10 Yêu cầu về cấp nước</p> <p>2.11 Yêu cầu về thoát nước và xử lý nước thải</p> <p>2.12 Yêu cầu về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn</p> <p>2.13 Yêu cầu về nhà tang lễ, nghĩa trang và cơ sở hỏa táng</p> <p>2.14 Yêu cầu về cấp điện</p> <p>2.15 Yêu cầu về không gian ngầm (bao gồm: sử dụng, kết nối các không gian ngầm; yêu cầu bố trí công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm)</p> <p>2.16 Yêu cầu về quy hoạch xây dựng nông thôn</p> <p>2.17 Yêu cầu về quy hoạch xây dựng các khu chức năng đặc thù (bao gồm: khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; khu du lịch, khu sinh thái, khu công nghiệp sinh thái; khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa; khu nghiên cứu đào tạo; khu thể dục thể thao; cảng hàng không, cảng biển; khu vực đầu mối hạ tầng kỹ thuật; khu chức năng đặc thù khác)</p>		
2	QCVN 02:.../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng	<p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định các số liệu điều kiện tự nhiên để phục vụ việc thiết kế, thi công và các hoạt động xây dựng khác ở Việt Nam.</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b> 2.1 Quy định chung 2.2 Số liệu khí tượng, thủy văn</p>	<p>- Năm 2017 Tổ chức soát xét bổ sung; - Năm 2020 ban hành thay thế QCVN02:2009/BXD - Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định</p>	<p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng, Viện Khoa học khí tượng thủy văn &amp; biến đổi khí hậu (Bộ Tài nguyên &amp; Môi trường), Viện Vật lý</p>

Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện			
TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện
		<p><b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b></p> <p>2.3 Số liệu thời tiết và hiện tượng tự nhiên bất lợi</p> <p>2.4 Mật độ sét đánh</p> <p>2.5 Áp lực và vận tốc gió dùng trong thiết kế</p> <p>2.6 Số liệu động đất dùng trong thiết kế</p>	<p><b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b></p> <p>Địa cầu (Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam), Hội Môi trường Xây dựng Việt Nam</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>
3	QCVN 03:../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình xây dựng	<p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Quy định phân cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý và phục vụ thiết kế.</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <p>2.1 Quy định chung</p> <p>2.2 Quy định về phân cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng căn cứ vào quy mô, mức độ quan trọng, thông số kỹ thuật của công trình.</p> <p>2.3 Quy định về phân cấp công trình phục vụ thiết kế căn cứ vào các tiêu chí sau: quy mô, mức độ quan trọng, thông số kỹ thuật của công trình, hậu quả nếu xảy ra sự cố công trình (ảnh hưởng đến con người, kinh tế, môi trường, chính trị, xã hội) để đảm bảo yêu cầu an toàn chịu lực và an toàn khai thác sử dụng. Các tiêu chí này gắn với cấp công trình khi thiết kế.</p> <p>2.4 Quy định về tuổi thọ thiết kế của kết cấu công trình (niên hạn sử dụng theo thiết kế) cho các loại công trình xây dựng.</p>	<p>- Năm 2020 Tổ chức soát xét bổ sung;</p> <p>- Năm 2021 ban hành thay thế</p> <p>QCVN03:2012/BXD</p> <p>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung</p> <p>QCVN 03:../BXD về Phân cấp công trình xây dựng</p> <p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng và các đơn vị có liên quan</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện			
TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện
		<p><b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b></p> <p>2.5 Quy định về bậc chịu lửa theo cấp công trình: Cấp công trình dựa trên quy mô, mức độ quan trọng và hậu quả nếu xảy ra sự cố cháy nổ. Từ cấp công trình sẽ xác định được bậc chịu lửa của nhà và công trình xây dựng.</p> <p>2.6 Các quy định khác</p>	<p><b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b></p>
4	QCVN 04: .../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình dân dụng	<p><b>Phân 1. Các yêu cầu kỹ thuật đối với công trình dân dụng</b></p> <p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Quy định các yêu cầu kỹ thuật trong thiết kế, xây dựng công trình dân dụng (nhà ở và công trình công cộng)</p> <p><b>2. Quy định kỹ thuật</b></p> <p>2.1 Yêu cầu chung (bao gồm các yêu cầu chung về: an toàn công trình, an toàn khai thác sử dụng, an toàn cháy, an toàn sức khỏe, an toàn môi trường, phòng chống thiên tai, tiết kiệm năng lượng, chống mối...)</p> <p>2.2 Yêu cầu về quy hoạch - kiến trúc (bao gồm: bố trí không gian bên trên và không gian ngầm của công trình ...)</p> <p>2.3 Yêu cầu về kết cấu, nền móng</p> <p>2.4 Yêu cầu về vật liệu</p> <p>2.5 Yêu cầu về hệ thống kỹ thuật bên trong công trình</p> <p>2.5.1 Yêu cầu về hệ thống cấp nước, thoát nước</p>	<p>- Năm 2021: tổ chức xây dựng mới</p> <p>- Năm 2023: ban hành</p> <p>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung</p> <p>QCVN 04: .../BXD về Công trình dân dụng</p> <p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện Khoa học công nghệ Xây dựng, Viện Kiến trúc quốc gia, Hội Môi trường Xây dựng và các đơn vị khác</p> <p>- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thuộc các Bộ chuyên ngành: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch...</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

<b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b>		
<b>Tên QCVN</b>	<b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b>	<b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b>
<b>TT</b>	<b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b>	<b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b>
	<p>và xử lý nước thải</p> <p>2.5.2 Thang máy</p> <p>2.5.3 Yêu cầu về hệ thống điện, chống sét</p> <p>2.5.4 Hệ thống thông gió và điều hòa không khí</p> <p>2.5.5 Các thiết bị cơ, điện khác</p> <p>2.5.6 Yêu cầu về hệ thống thu gom rác</p> <p>2.5.7 Hệ thống cấp khí đốt</p> <p>2.5.8 Hệ thống thông tin liên lạc và điều khiển tòa nhà ...</p> <p>2.6 Yêu cầu về an toàn sinh mạng, tiện nghi, sức khỏe chiếu sáng, thông gió, lối đi, biển báo, trang thiết bị vệ sinh, chống ồn, chống thấm, chống rơi ngã, va đập, chống nhiễm độc do vật liệu xây dựng, chống nhiễm khuẩn gây bệnh ...)</p> <p>2.7 Tiết kiệm năng lượng</p> <p>2.8 Yêu cầu tiếp cận sử dụng công trình cho người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em</p> <p>2.9 Yêu cầu về an toàn cháy</p> <p>2.10 Các yêu cầu, quy định khác</p> <p><b>3. Quy định về quản lý</b></p> <p><b>Phần 2. Các yêu cầu riêng về kỹ thuật và quản lý đối với một số công trình đặc thù</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà chung cư</li> <li>- Nhà hỗn hợp</li> <li>- Nhà riêng lẻ</li> <li>- Biên quảng cáo ngoài trời gắn ốp vào công</li> </ul>	

Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện			
TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện
		<p>trình xây dựng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các công trình đặc thù khác như giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao ...</li> </ul> <p><b>Phần 3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong các công trình xây dựng</b></p> <p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Quy định những yêu cầu kỹ thuật bắt về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả khi thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo một số công trình có tổng diện tích sàn từ 2500 m<sup>2</sup> trở lên.</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <p>2.1 Quy định chung</p> <p>2.2 Quy định kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về vật lý kiến trúc</li> <li>- Lớp vỏ bao che công trình</li> <li>- Thông gió và điều hòa không khí</li> <li>- Chiếu sáng</li> <li>- Các thiết bị cơ, điện khác</li> </ul> <p>2.3 Quy định khác</p>	<p>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</p>
5	QCVN 05:.../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	<p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Quy định các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật, tiêu chí kỹ thuật về độc hại, chỉ tiêu cơ lý, thành phần hóa học ... và quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất trong nước, nhập khẩu, kinh doanh, lưu thông trên thị trường và sử dụng vào các công trình xây dựng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện Vật liệu Xây dựng phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan</li> </ul> <p>- Năm 2021 tổ chức soát xét bổ sung,</p> <p>- Năm 2022 ban hành thay thế QCVN 16:2019/BXD)</p> <p>- Các năm tiếp theo:</p>

<b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b>			
<b>TT</b>	<b>Tên QCVN</b>	<b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b>	<b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b>
		<p style="text-align: center;"><b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b></p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <p>2.1 Quy định chung</p> <p>2.2 Quy định kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thép xây dựng</li> <li>- Kính xây dựng</li> <li>- Xi măng, phụ gia cho xi măng và bê tông</li> <li>- Cốt liệu xây dựng</li> <li>- Gạch đá ốp lát</li> <li>- Vật liệu xây dựng khác</li> </ul> <p>2.3 Quy định về quản lý</p>	<p style="text-align: center;"><b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b></p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>
6	<p>QCVN 06:../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình</p>	<p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho nhà và công trình xây dựng, bắt buộc áp dụng trong tất cả các giai đoạn xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa hay thay đổi công năng.</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <p>2.1 Quy định chung</p> <p>2.2 Quy định kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại kỹ thuật về cháy</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho người</li> <li>- Ngăn chặn cháy lan</li> <li>- Cấp nước chữa cháy</li> <li>- Chữa cháy và cứu nạn</li> </ul> <p>2.3 Quy định về quản lý</p>	<p style="text-align: center;"><b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b></p> <p>tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung QCVN 05: ../BXD về về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng</p>
			<p style="text-align: center;"><b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b></p> <p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện KHCN Xây dựng, phối hợp với Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy &amp; Cứu nạn cứu hộ - Bộ Công An</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>



Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện			
TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện
		<p><b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b></p> <p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định những yêu cầu kỹ thuật cần tuân thủ khi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn đảm bảo đáp ứng nhu cầu khai thác sử dụng và quá trình quản lý vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật; đáp ứng phát triển bền vững và phòng chống thiên tai.</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b> bao gồm các phần</p> <p>2.1 Công trình cấp nước</p> <p>2.2 Công trình thoát nước</p> <p>2.3 Công trình bãi đỗ xe (ngoài nhà)</p> <p>2.4 Công trình hào và tuy nen kỹ thuật</p> <p>2.5 Công trình giao thông</p> <p>2.6 Công trình cấp điện</p> <p>2.7 Công trình cấp xăng dầu, khí đốt</p> <p>2.8 Công trình chiếu sáng</p> <p>2.9 Công trình viễn thông</p> <p>2.10 Công trình quản lý chất thải rắn và nhà vệ sinh công cộng</p> <p>2.11 Công trình nghĩa trang</p>	<p><b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b></p> <p>Cơ quan tổ chức xây dựng: - Cục Hạ tầng kỹ thuật đô thị – Bộ Xây dựng - Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia - Hội Môi trường XD Việt Nam - Hội Cấp thoát nước Việt Nam, - Hội Chiếu sáng - Các Viện nghiên cứu, trường đại học, Hội nghề nghiệp các chuyên ngành có liên quan phối hợp thực hiện - Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>
7	QCVN 07: .../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Các công trình hạ tầng kỹ thuật		<p>- Năm 2021 tổ chức xây dựng , - Năm 2022 ban hành Thay thế QCVN 07:2016/BXD - Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung QCVN 07: .../BXD về Các công trình hạ tầng kỹ thuật</p>
		<p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định những yêu cầu kỹ thuật an toàn trong thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật</p>	

TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện	Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành
8	<p>QCVN 08:../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng</p>	<p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <p>2.1 Yêu cầu chung</p> <p>2.2 Tổ chức mặt bằng công trường</p> <p>2.3 Lắp đặt và sử dụng điện trong thi công</p> <p>2.4 Công tác bóc xếp và vận chuyển</p> <p>2.5 Sử dụng dụng cụ cầm tay</p> <p>2.6 Sử dụng xe máy xây dựng</p> <p>2.7 Công tác khoan</p> <p>2.8 Giàn giáo, giá đỡ và thang</p> <p>2.9 Công tác hàn</p> <p>2.10 Tổ chức mặt bằng và sử dụng máy ở các xưởng gia công phụ</p> <p>2.11 Sử dụng bị tum, ma tít và lớp cách ly</p> <p>2.12 Công tác đất</p> <p>2.13 Công tác móng và hạ giềng chìm</p> <p>2.14 Thi công các công trình ngầm</p> <p>2.15 Công tác sản xuất vữa và bê tông</p> <p>2.16 Công tác xây</p> <p>2.17 Công tác cốp pha, cốt thép và bê tông</p> <p>2.18 Công tác lắp ghép</p> <p>2.19 Làm việc trên cao và mái</p> <p>2.20 Công tác hoàn thiện</p> <p>2.21 Công tác lắp ráp thiết bị công nghệ và đường ống dẫn</p> <p>2.22 Công tác lắp đặt thiết bị điện và mạng lưới điện</p>	<p>- Năm 2018: tổ chức soát xét, bổ sung các nội dung mới theo yêu cầu thực tiễn ,</p> <p>- Năm 2020: ban hành thay thế QCVN 18:2013/BXD</p> <p>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung QCVN 08: ../BXD về An toàn trong thi công xây dựng</p>	<p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Cục Giám định Nhà nước về chất lượng các công trình XD phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ Lao động Thương binh và xã hội và các đơn vị, Hội nghề nghiệp có liên quan</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

TT	Tên QCVN	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện		
		Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, ban hành	Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành
9	QCVN 09:.../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình công nghiệp	<p>2.23 Công tác tháo dỡ, sửa chữa, mở rộng nhà và công trình</p> <p>2.24 Thi công trên mặt nước</p> <p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với công trình nhà công nghiệp (bao gồm nhà xưởng, nhà công nghiệp, nhà sản xuất, nhà điều hành sản xuất, nhà kho và các công trình phục vụ sản xuất).</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy định chung</li> <li>2. Quy hoạch, kiến trúc</li> <li>3. Kết cấu, nền móng</li> <li>4. Vật liệu</li> <li>5. Công nghệ, dây chuyền thiết bị công nghiệp</li> <li>6. Cơ điện</li> <li>7. Môi trường, xử lý khí thải, nước thải, rác thải và chất thải công nghiệp</li> <li>8. Phòng chống cháy, nổ</li> <li>9. Phòng chống ngập lụt và phòng chống thiên tai</li> <li>10. Các hạng mục phụ trợ</li> </ol> <p><i>Chú thích: Các QCVN về an toàn công nghiệp của Bộ Công Thương liên quan đến xây dựng có thể tham chiếu QCVN này và các QCVN hiện hành.</i></p>	<p>- Năm 2021: tổ chức xây dựng</p> <p>- Năm 2023: ban hành</p> <p>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung</p> <p>QCVN 09: .../BXD về Công trình công nghiệp</p>	<p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện KHCN XD, các cơ quan khác của Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện		Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện	
TT	Tên QCVN	Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, ban hành
10	Tên QCVN QCVN 10:.../BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng	<p><b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b></p> <p><b>1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc phải tuân thủ khi xây dựng mới hoặc cải tạo các công trình xây dựng như nhà chung cư, công trình công cộng, nhà ga, bến xe, đường đi bộ, công trình công nghiệp nhẹ (nhà xưởng sản xuất) v.v. .. đảm bảo tiếp cận sử dụng dễ dàng đối với người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em.</p> <p><b>2. Nội dung dự kiến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy định chung</li> <li>2. Các quy định kỹ thuật</li> <li>2.1 Bãi đỗ xe và điểm chờ xe buýt</li> <li>2.2 Đường vào công trình</li> <li>2.3 Lối vào</li> <li>2.4 Cửa</li> <li>2.5 Thang máy</li> <li>2.6 Các không gian công cộng trong và ngoài công trình</li> <li>2.7 Thoát nạn</li> <li>2.8 Đường và hè phố</li> <li>2.9 Dấu hiệu cảnh báo có thể nhận biết</li> <li>2.10 Biển báo, biển chỉ dẫn</li> <li>3. Các yêu cầu, quy định khác</li> </ol> <p><b>Phần I. Công trình thủy lợi</b></p> <p><b>1.1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b> Quy định các yêu cầu kỹ thuật cần tuân thủ khi</p>	<p><b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b></p> <p>- Năm 2021, tổ chức soát xét bổ sung các yêu cầu tiếp cận công trình dân dụng và công nghiệp nhẹ (nhà xưởng sản xuất), đường và hè phố, khu vực công cộng cho người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em – Đáp ứng yêu cầu của (1) Luật Người khuyết tật, (2) Luật Người cao tuổi, (3) Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.</p> <p>- Năm 2022 ban hành thay thế QCVN 10:2014/BXD)</p> <p>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung QCVN 10: .../BXD</p> <p>- Cơ quan tổ chức xây dựng: Viện Kiến trúc quốc gia và các đơn vị có liên quan</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

<b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b>				
<b>TT</b>	<b>Tên QCVN</b>	<b>Đối tượng và nội dung dự kiến</b>	<b>Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện</b>	<b>Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành</b>
11	<p>QCVN 11:.../BNNPTNT</p> <p>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình thủy lợi, thủy điện</p>	<p>xây dựng mới, sửa chữa nâng cấp hoặc mở rộng công trình thủy lợi (Đê đập, cầu cống, kênh mương và các công trình phục vụ phòng chống thiên tai...).</p> <p><b>I.2 Nội dung dự kiến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy định chung</li> <li>2. Các quy định kỹ thuật</li> <li>2.1 Phân cấp công trình thủy lợi</li> <li>2.2 Yêu cầu chủ yếu về thiết kế công trình thủy lợi</li> <li>2.3 Các chỉ tiêu thiết kế chính: Mức đảm bảo phục vụ của công trình thủy lợi; Các chỉ tiêu thiết kế chính về dòng chảy; Các chỉ tiêu thiết kế chính về khí hậu</li> <li>2.4 Tải trọng, tác động và tổ hợp các tải trọng tác động lên công trình thủy lợi</li> <li>2.5 Hệ số an toàn của công trình</li> <li>3. Yêu cầu kỹ thuật chủ yếu đối với một số loại công trình thủy lợi thông dụng như: Hồ chứa nước; Đập; Công trình xả nước, tháo nước; Công trình lấy nước; Bể lắng cát; Trạm bơm; Đường dẫn nước kín; Đường ống dẫn nước khác; Đường hầm thủy công; Kênh dẫn nước; Công trình bảo vệ ở hồ chứa và hạ lưu cụm công trình đầu mối; Công trình cho cá đi và công trình bảo vệ thủy sản; Thiết kế kiên cố hoá kênh mương và công</li> </ol>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2021: tổ chức xây dựng</li> <li>- Năm 2023: ban hành</li> <li>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung</li> </ul> <p>QCVN 11-1: .../BXD Phần 1 về Công trình thủy lợi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tổ chức xây dựng:</li> <li>Các cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ/ngành, tổ chức nghề nghiệp có liên quan</li> <li>- Cơ quan ban hành: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> </ul>

TT	Tên QCVN	Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện		
		Đối tượng và nội dung dự kiến	Kế hoạch xây dựng, ban hành	Cơ quan tổ chức xây dựng, ban hành
		<p>trình trên kênh</p> <p>4. Yêu cầu về phòng chống thiên tai</p> <p>5. Các yêu cầu và quy định khác</p> <p><b>Phần II. Công trình thủy điện</b></p> <p><b>II.1 Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Quy định các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc phải tuân thủ trong xây dựng công trình thủy điện, bao gồm xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp hoặc mở rộng và quản lý vận hành đối với công trình thủy điện có nhà máy thủy điện kết nối với hệ thống điện quốc gia.</p> <p><b>II.2 Nội dung dự kiến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy định chung</li> <li>2. Các quy định kỹ thuật</li> <li>2.1 Phân cấp công trình thủy điện</li> <li>2.2 Các chỉ tiêu thiết kế chính</li> <li>2.3 Yêu cầu về hệ số an toàn</li> <li>2.4 Yêu cầu kỹ thuật chủ yếu đối với công trình thủy điện</li> <li>2.5 Thiết bị cơ khí thủy công</li> <li>3. Yêu cầu về phòng chống thiên tai</li> <li>4. Các yêu cầu, quy định khác</li> </ol>	<p>- Năm 2018: tổ chức xây dựng</p> <p>- Năm 2020: ban hành</p> <p>- Các năm tiếp theo: tiếp tục cập nhật, định kỳ soát xét bổ sung</p> <p>QCVN 11-2: .../BXD</p> <p>Phần 2 về Công trình thủy điện</p>	<p>- Cơ quan tổ chức xây dựng:</p> <p>Các cơ quan của Bộ Công Thương</p> <p>- Cơ quan ban hành: Bộ Xây dựng</p>

**Chú thích:**

- (1) Trường hợp cần thiết, phải bổ sung thêm các QCVN khác vào Bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng thì các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành hoặc/Bộ quản lý chuyên ngành phối hợp với Bộ xây dựng, lập kế hoạch và dự kiến nội dung quy chuẩn theo quy định của pháp luật.
- (2) Khi cần bổ sung các QCDP về xây dựng thì tổ chức chủ trì xây dựng sẽ lập kế hoạch và dự kiến nội dung quy chuẩn theo quy định của pháp luật.
- (3) Nội dung các QCVN nêu trên được điều chỉnh theo yêu cầu thực tiễn hoặc khi có yêu cầu hoặc ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

